

Bản án số: 28/2025/HSST
ngày 26/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ H;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang T.

Đơn vị công tác: Trường THCS Xuân Dương, xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Lê Xuân T.

Đơn vị công tác: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Khánh L — Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thanh Hóa tham gia
phiên tòa:** Ông Đỗ Kế M — Kiểm sát viên;

Ngày 26 tháng 9 năm 2025. Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/HSST, ngày 12 tháng 9 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST- HS ngày 15/9/2025, đối với bị cáo:

Lê Xuân T — sinh ngày 17/9/1980 tại: xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; căn cước công dân số 038080014948, cấp ngày 15/11/2021; nơi đăng ký thường trú: thôn Thống Nhất 3, xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 27/6/2025); quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân T1(đã chết) và bà Lê Thị B; có vợ là Trương Thị D và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bị hại: Ninh Tiến Đ – sinh năm 2013; Địa chỉ: Thôn Xem Đót, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Ninh Tiến Đạt: Lương Thị Ch – sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Xem Đót, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

Người bị hại: Vi Thảo U – sinh năm 2013; Địa chỉ: Thôn Tân Thắng, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Vi Thảo U: Lò Thị X – sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Tân Thắng, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Vi Thành L – sinh năm 2013; Địa chỉ: Thôn Dín, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vi Thành L: Vi Thành Đ – sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Dín, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lương Thảo V – sinh năm 2013; Địa chỉ: Thôn Tú, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Thảo V: Lương Thị H – sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Tú, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

Người làm chứng: Vi Bảo A – sinh năm 2013; Địa chỉ: Thôn Ân, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Vi Bảo An: Cầm Thị Ngà – sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Ân, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

Người làm chứng: Vi Mai H – sinh năm 2013; Địa chỉ: Thôn Tân Thọ, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Vi Mai H: Vi Văn L – sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Tân Thọ, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

Người làm chứng: Vi Thanh Th – sinh năm 2013; Địa chỉ: Thôn Xương, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Vi Thanh Th: Vi Hồng S – sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn Xương, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Ninh Tiến Đ, Vi Thảo U: Bà Phan Thị Nhung là Trợ giúp viên của Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 6 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Đại diện Trường Trung học cơ sở Xuân Thắng, xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa: Ông Nguyễn Thế Vinh, sinh năm 1978; chức vụ: Tổ trưởng tổ khoa học xã hội Trường Trung học cơ sở Xuân Thắng(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân T là giáo viên dạy môn Toán của Trường Trung học cơ sở Xuân Thắng, địa chỉ thôn Dín, xã Xuân Thắng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (nay là xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hoá). Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 04/04/2025, Lê Xuân T đến lớp 6B Trường THCS Xuân Thắng gồm 33 học sinh có mặt để dạy học tiết một môn Toán theo lịch của nhà trường phân công. Khi vào lớp, T giới thiệu bài học mới đồng thời đưa ra quy định trước lớp là “*bạn nào trong lớp nói chuyện riêng, nghịch trong giờ thì sẽ bị phạt ngâm dép trong miệng*”. Trong lúc

giảng bài, do một số học sinh trong lớp nói chuyện riêng và nghịch, Lê Xuân T nhắc nhở nhiều lần, yêu cầu chấm dứt. Đến khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày, Tài phát hiện cháu Ninh Tiến Đ, sinh ngày 14/10/2013, nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã Hải Yang, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai (nay là xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai), nơi ở hiện nay: Thôn Xem Đót, xã Xuân Thắng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (nay là xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hoá) không ghi chép bài và nói chuyện riêng trong giờ học. Do ức chế vì học sinh không nghe lời nên Lê Xuân T yêu cầu cháu Đ đứng lên sát bục giảng, quay mặt xuống lớp và ngậm dép trong miệng. Do đi giày nên cháu Đ mượn 01 (một) chiếc dép của bạn cùng lớp là Vi Thành L, sinh ngày 27/9/2013, trú tại thôn Dín, xã Xuân Thắng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (nay là xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hoá) rồi đi lên sát bục giảng đứng, quay mặt xuống lớp và đưa quai dép vào trong miệng ngậm. Khoảng 05 phút sau, T tiếp tục phát hiện cháu Vi Thảo U, sinh ngày 04/11/2013, trú tại thôn Tân Thắng, xã Xuân Thắng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (nay là xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hoá) quay xuống bàn dưới nói chuyện riêng nên đã yêu cầu cháu U đứng lên sát bục giảng cạnh cháu Đ, quay mặt xuống lớp và nói *“cầm dép đi ngậm, nếu không lấy dép để ngậm thì xách cặp đi về không được học nữa”*. Cháu U sợ bị đuổi học nên mượn dép của bạn cùng lớp là Lương Thảo V, sinh ngày 01/9/2013, trú tại thôn Tú, xã Xuân Thắng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (nay là xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hoá) rồi đi lên sát bục giảng đứng cạnh cháu Đ quay mặt xuống lớp và đưa quai dép vào trong miệng ngậm. Lê Xuân T tiếp tục dạy học khoảng 10 phút thì hết tiết đầu tiên, sau đó T đi khỏi lớp 6B về phòng chờ của giáo viên, còn cháu Đ và U tự bỏ dép trong miệng và đi xuống chỗ ngồi. Sau khi tan học thì cháu Vi Thảo U về nhà, khi ăn cơm có kể lại sự việc cho gia đình biết. Đến ngày 08/4/2025, chị Lò Thị X, sinh năm 1994 trú tại thôn Tân Thắng, xã Xuân Thắng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (nay là xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hoá) là mẹ đẻ của cháu U đã đến đến Công an xã Xuân Thắng, huyện Thường Xuân (nay là xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa) tố cáo.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

Cháu Lương Thảo V đã tự nguyện giao nộp: 01 (một) đôi dép nhựa, có quai, màu nâu, mặt đế dép có in dòng chữ và số 35-36, 230 (2.0) Made in China, dép đã qua sử dụng; Cháu Vi Thành L đã tự nguyện giao nộp: 01 (một) đôi dép nhựa màu nâu, cỡ dép 37, nhãn hiệu XIUXIANIII SPORT, dép đã qua sử dụng. Những vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản để chờ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo Lê Xuân T đã thỏa thuận và bồi thường dân sự cho gia đình cháu Ninh Tiến Đ và cháu Vi Thảo U mỗi cháu số tiền 2.000.000 đồng. Bị hại và gia đình các bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT – VKSKV10, ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Xuân T về tội

“*Làm nhục người khác*” theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Các bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vi Thành L vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra những người này đã trình bày nội dung phù hợp với Cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b, khoản 2 Điều 155; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo: Từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ để sung quỹ Nhà nước, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện không đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, đề nghị tuyên trả lại cho cháu Lương Thảo V, cháu Vi Thành L mỗi cháu 01 đôi dép mà các cháu đã giao nộp. Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trong phần tranh luận đồng ý quan với quan điểm buộc tội của đại diện VKS tại phiên tòa, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại Ninh Tiến Đ và Vi Thảo U, đồng ý quan với quan điểm buộc tội của đại diện VKS và trên cơ sở ý kiến của những người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Trường THCS Xuân Thắng tại phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào các quy định của pháp luật, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Xuân Tài và đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác

không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, những người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vi Thành L và đại diện hợp pháp vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 04/4/2025, trong giờ học môn Toán tại lớp 6B của Trường Trung học cơ sở Xuân Thắng thuộc thôn Dín, xã Xuân Thắng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã Thắng Lộc, tỉnh Thanh Hóa). Do bức tức vì học sinh không ghi chép bài, nói chuyện riêng trong lớp dù đã được nhắc nhở nhiều lần trước đó nên Lê Xuân T (giáo viên dạy môn Toán) đã phạt 02 học sinh và yêu cầu cháu Ninh Tiến Đ mượn dép của cháu Vi Thành L và cháu Vi Thảo U mượn dép của cháu Lương Thảo V đứng lên bức giảng ngậm dép trong khoảng 15 phút dẫn đến cháu Đ và cháu U bị phạt ngậm dép cảm thấy ngại, xấu hổ với bạn bè.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Xuân T đã phạm tội “*Làm nhục người khác*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) có khung hình phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất ít nghiêm trọng, xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, để lại dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng đến uy tín ngành giáo dục.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân không nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, vì mong muốn các em học sinh ghi chép đầy đủ và chú ý tập trung trong tiết học, do nóng giận, không làm chủ được bản thân nên bị cáo đã có hành vi phạt các em học sinh ngậm dép vào miệng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo vệ danh dự, nhân phẩm của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín ngành giáo dục. Vì vậy, cần áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm đảm bảo răn đe và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự (phạm tội đối với người dưới 16 tuổi).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo được tặng thưởng nhiều Bằng khen, Giấy khen, Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục trong quá trình công tác. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, chỉ có 01 tình tiết tăng nặng; về tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy cần áp dụng Điều 54, Điều 35 Bộ luật hình sự phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt một khoản tiền sung vào Ngân sách Nhà nước vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đây là cơ hội để bị cáo phấn đấu sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 155 của Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Xét thấy, bị cáo trong quá trình công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có tinh thần trách nhiệm, là giáo viên dạy giỏi của nhà Trường, nếu cấm bị cáo tham gia công tác giảng dạy thì sẽ ảnh hưởng đến công tác chuyên môn của nhà Trường và theo đề nghị của nhà Trường không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của người đại diện hợp pháp; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại; Đại diện Trường Trung học cơ sở Xuân Thắng về việc xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 đôi dép là tài sản của cháu Lương Thảo V và cháu Vi Thành L cho các bị hại mượn, nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[9] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân T phạm tội “*Làm nhục người khác*”.

Căn cứ vào Điểm b, khoản 2 Điều 155; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm i, khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo

Lê Xuân T số tiền **20.000.000đ**(Hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho cháu Lương Thảo V 01 (một) đôi dép nhựa, có quay màu nâu, mặt đế dép có in dòng chữ và số 35 – 36, 230 Madein China; cháu Vi Thành L 01 (một) đôi dép nhựa màu nâu, cỡ dép 37, nhãn hiệu XIUXIANIII SPORT, dép đã qua sử dụng.

(Vật chứng này có đặc điểm thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 12/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Thanh Hoá).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vi Thành L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 10 – Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp..

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Sỹ H